

VẤN ĐỀ VĂN BẢN NGŨ CHẾ THI TAM TẬP TẠI VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

NGUYỄN HUY KHUYẾN*

TÓM TẮT

Bộ Ngũ chế thi tam tập của vua Minh Mệnh tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm (NCHN) là tập thơ thứ 3 của vua Minh Mệnh. Tuy nhiên, khi nghiên cứu tập thơ này, chúng tôi nhận thấy văn bản bị mất nhiều nhất so với các thi tập khác. Do đó, để đảm bảo tính chính xác của văn bản, chúng tôi đã cố gắng nghiên cứu đối chiếu để xác lập một văn bản thơ ngũ chế của vua Minh Mệnh hoàn chỉnh về văn bản và nội dung.

Từ khóa: thơ Minh Mệnh, Ngũ chế thi, Ngũ chế thi tam tập.

ABSTRACT

Issues of the Ngu che thi tam tap at the Institute of Han - Nom Studies

Ngu che thi tam tap is the third collection of poems, written by King Minh Menh. However, on studying this collection, we have found that there are more lost texts than other collections. Therefore, to ensure the accuracy of the text, we tried to do a comparative research to produce a complete poetry collection by King Minh Menh in terms of quantity and content.

Keywords: Minh Menh poetry, Ngu che Poetry, Ngu che thi tam tap.

1. Vài nét về bộ Ngũ chế thi tam tập

Bộ Ngũ chế thi tam tập của vua Minh Mệnh là tập thơ thứ 3 sau Sơ tập và Nhị tập. Hiện nay, bộ sách Ngũ chế thi tam tập chỉ còn lại 1 bản tại Viện VNCHN, kí hiệu Vhv 68/1-5, gồm có: VHV.68/1 (quyển Mục lục 1, Mục lục 2); VHV.68/2 (quyển 1, quyển 3); VHV.68/3 (quyển 4, quyển 6); VHV.68/4 (quyển 7, quyển 8); VHV.68/5 (quyển 9, quyển 10). Bản này trong *Di sản Hán Nôm thư mục để yếu* không thống kê được số bài thơ hiện còn.

Vấn đề khắc in, *Quốc thư thủ sách*, đã ghi chép: 明命御製詩三集, 奉紀十二至十三年, 目錄二卷書十卷, 明命十七年刻 *Minh Mệnh Ngũ chế thi tam tập, phụng kỉ thập nhị chí thập tam niên, mục lục nhị quyển thư thập quyển, Minh Mệnh thập thất niên khắc* (Minh Mệnh Ngũ chế thi tam tập, vâng chép từ năm thứ 12 đến năm thứ 13, gồm 2 quyển mục lục, sách 10 quyển, san khắc năm Minh Mệnh thứ 17, 1836).

Tình trạng văn bản Ngũ chế thi tam tập kí hiệu Vhv 68/1-5 lưu trữ tại Viện NCHN bị mất trang khá nhiều (bước đầu chúng tôi nhận định là do văn bản này trước

* NCS, Học viện Khoa học Xã hội Việt Nam

đây đã không được bảo quản tốt hoặc bị ẩm ướt, do đó các tờ giấy dính vào nhau, dẫn đến nhiều tờ bị mất chữ theo từng mảng). Nhiều trang mất nội dung, có trang mất một vài chữ, có trang mất gần cả bài thơ, gây khó khăn cho việc thống kê số lượng bài thơ của vua Minh Mệnh trong bộ *Tam tập* này.

Trong bài Biểu dâng sách *Ngự chế thi tứ tập* của các đình thần trong Nội các cho biết: Từ năm Minh Mệnh thứ 12 (1831) đến năm Minh Mệnh thứ 15 (1834), ngự chế thi chương của Minh Mệnh tổng cộng có 1066 bài, đã phụng mệnh san khắc và chia thành *Nhị tập* và *Tam tập*. Qua đối chiếu với Mục lục của hai bộ sách trên thì trùng khớp với con số 1066 bài thơ (trong đó, *Ngự chế thi nhị tập* là 613 bài, *Ngự chế thi tam tập* là 453 bài).

Tuy nhiên, thực tế số bài thơ còn lại không đủ như ghi chép trên, nguyên nhân do văn bản *Ngự chế thi tam tập* mất nhiều, nên số lượng bài thơ cũng mất theo. Hiện tại, văn bản này chỉ còn 1 bản, không có văn bản khác để đối chiếu bổ khuyết như các văn bản *Sơ tập*, *Nhị tập*, *Tứ tập*, *Ngũ tập*, *Lục tập*. Ngay cả ván khắc in trong Trung tâm lưu trữ Quốc gia IV ở Đà Lạt cũng không còn bản ván in thơ *Tam tập* của vua Minh Mệnh. (Hiện nay ở Trung tâm lưu trữ Quốc gia IV Đà Lạt chỉ còn ván in của bộ *Ngự chế thi Sơ tập*, *Nhị tập*, *Tứ tập*, *Ngũ tập*, *Lục tập*).

Thơ ngự chế của vua Minh Mệnh có rất nhiều bài có chú thích dài 2-3 trang, hoặc tiêu đề cũng có bài dài cả 1 tờ, do đó, một số bài thơ còn lại trong *Ngự chế thi tam tập* có thể còn tiêu đề hoặc một phần nội dung, nhưng vì sách bị mất trang nên không đầy đủ nội dung cả bài. Trong quyển 3, mặc dù số lượng bài thơ vẫn đủ, song vì mất 4 tờ ở các vị trí khác nhau nên nội dung của các bài thơ ở các tờ trên cũng bị mất.

2. Vấn đề văn bản *Ngự chế thi tam tập*

Quyển Mục lục 1 được đánh số từ 1 đến 28, bị mất các tờ: 2, 3, 5, 6, dẫn đến 16 bài thơ dưới đây bị mất (có thể là chép trong các tờ bị mất trên).

幸瀛洲即事成什	Hạnh Doanh Châu tức sự thành thập
茲據廣治署撫阮繡奏報得雨情形詩以誌慰疊用庚寅詩原韻	Tư cứ Quảng Trị thự phủ Nguyễn Tú tấu báo đắc vũ tình hình thi dĩ chí úy, điệp dụng canh dân thi nguyên vận
吉雲堂	Cát Vân đường
澄心榭	Trùng Tâm tạ
蔭綠軒	Ấm Lục hiên
巡幸順安海口香江曉發	Tuần hạnh Thuận An hải khẩu Hương Giang hiều phát

順安四景:右圓臺雄峙;大海壯觀;椰林積翠;沙城綿亘	Thuận An tứ cảnh: Hữu Viên đài hùng trĩ; Đại hải tráng quan; Đa lâm tích thúy; Sa thành miên cẳng (4 bài)
施蹕	Thi tất
涼亭得句	Lương đình đắc cú
補咏花朝日	Bổ vịnh hoa triêu nhật
長寧館	Trường Ninh quán
茲據父安布政使阮廷興奏報得雨情形詩以誌喜	Tư cứ Nghệ An bố chánh sứ Nguyễn Đình Hưng tấu báo đắc vũ tình hình thi dĩ chí hỉ
澄心榭	Trùng Tâm tạ

Quyển Mục lục 2, được đánh số từ 1 đến 29, không bị mất tờ nào.

Quyển 1, được đánh số từ 1 đến 29, bị mất các tờ: 3, 4, 12, 13, 14, 19, 20.

Quyển Mục lục 1 có ghi quyển 1 gồm 62 bài thơ. Tuy nhiên, trong quyển Mục lục 1, phần ghi quyển 1 lại mất các tờ số: 2, 3, 5, 6 nên thực chép chỉ có 46 bài. Qua đối chiếu phần chính văn quyển 1 chúng tôi thống kê được 46 bài. Như vậy, so với ghi chép của Mục lục 1 thì quyển 1 thiếu 16 bài (có thể chép trong các tờ bị mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 1 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
62	46

Các bài thơ bị thiếu, gồm:

巡幸東郊三疊辛卯東巡詩原韻	Tuần hạnh đông giao Tam Điệp tân mảo đông tuần thi nguyên vận
春遊御園中作五言排律一首(用迴文體)	Xuân du ngự viên trung tác ngũ ngôn bài luật nhất thủ (dụng hồi văn thể)
孟春親詣太廟行禮禮成敬述	Mạnh xuân thân nghệ Thái Miếu hành lễ, lễ thành kính thuật
雨八韻(正月二十三日)	Vũ bát vận (chính nguyệt nhị thập tam nhật)

太夫人	Thái Phu nhân
劉先主	Lưu Tiên chủ
吳大帝	Ngô Đại đế
孫夫人	Tôn phu nhân
喬國老	Kiều Quốc lão
春日御園中作	Xuân nhật ngự viên trung tác
春分日作	Xuân phân nhật tác
雨六韻 (二月十二日)	Vũ lục vận (nhị nguyệt thập nhị nhật)
南郊大禮慶成敬述	Nam Giao đại lễ khánh thành kính thuật
清明節親奉慈駕由水程展謁天授陵見兩岸禾色青蔥喜作	Thanh Minh tiết thân phụng từ giá do thủy trình triển yết Thiên Thụ Lăng kiến lưỡng ngạn hòa sắc thanh thông hỉ tác
叩謁天授陵禮成泣辭迴鑾悲述	Khấu yết Thiên Thụ lăng lễ thành khấp từ, hòi loan bi thuật
春蒐行	Xuân sưu hành

Quyển 2 được đánh số từ 5 đến 33, trong đó bị mất 11 tờ, gồm: 1, 2, 3, 4, 7, 8, 17, 18, 20, 21, 22.

Theo quyển Mục lục 1 thì quyển 2 này là 40 bài thơ, nhưng chính quyển Mục lục 1 thiếu tờ 8, và số tên bài ở quyển 2 ghi ở đây chỉ còn 33 bài. Như vậy, thực tế quyển 2 chỉ còn 26 bài, thiếu 14 bài (có thể chép trong 11 tờ bị mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 2 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
40	26

Các bài thơ bị thiếu, gồm:

<p>續據廣安署撫黎道弘原任興安巡撫阮德潤 宣光署布政范溥興化署布政吳輝.寧太總督 阮廷普太原署布政阮敦素連日奏報得雨情 形詩誌深喜</p>	<p>Tục cứ Quảng Yên Thự Phủ Lê Đạo Hoàng, nguyên nhiệm Hưng Yên Tuần phủ Nguyễn Đức Nhuận, Tuyên Quang Thự Bộ Chánh Phạm Đoàn Hưng, Hóa Thự Bộ Chánh Ngô Huy, Ninh Thái Tổng Đốc Nguyễn Đình Phổ, Thái Nguyên Bộ Chánh Nguyễn Đôn Tổ, liên nhật tấu báo đắc vũ tình hình thi dĩ chí thâm hi</p>
<p>夜深默坐對月作</p>	<p>Dạ thâm mặc tọa đối nguyệt tác</p>
<p>茲據安靜總督謝光巨奏報續得陣雨滂沱詩 紀深感</p>	<p>Tư cứ An Tĩnh Tổng Đốc Tạ Quang Cự tấu báo tục đắc trận vũ bàng đà thi kỉ thâm cảm</p>
<p>同日又據河靜護撫黎育德清華護撫阮登楷 亦奏報續得甘霖仍詩以誌慰</p>	<p>Đồng nhật hựu cứ Hà Tĩnh Hộ Phủ Lê Dục Đức, Thanh Hoa Hộ Phủ Nguyễn Đăng Khải, diệc tấu báo tục đắc cam lâm nhưng thi dĩ chí úy</p>
<p>孟夏躬詣世廟行禮禮成敬述</p>	<p>Mạnh hạ cung nghệ Thế Miếu hành lễ, lễ thành kính thuật</p>
<p>默坐問懷</p>	<p>Mặc tọa vấn hoài</p>
<p>萬壽節親奉聖母皇太后登午門樓觀煙火並 走馬舞花燈叨蒙慈旨嘉獎喜而有作</p>	<p>Vạn Thọ tiết thân phụng Thánh Mẫu Hoàng Thái Hậu đăng Ngọ Môn lầu quan yên hỏa, tịnh tấu mã vũ hoa đặng thao mừng từ chỉ gia tường hỉ nhi hữu tác</p>
<p>夜雨 (四月二十六夜)</p>	<p>Dạ vũ (tứ nguyệt nhị thập lục dạ)</p>
<p>咏南梅花</p>	<p>Vịnh nam mai hoa</p>
<p>重五雜咏 (四首)</p>	<p>Trùng ngũ tạp vịnh (tứ thủ) (4 bài)</p>
<p>將屆耕藉先期幸慶寧宮晨過慶寧樹得句六 韻</p>	<p>Tương giới canh tịch tiên kì hạnh Khánh Ninh cung thần quá Khánh Ninh tạ đắc cú lục vận</p>

Trong các bài thơ bị mất này, chúng tôi đã bổ khuyết được các bài thơ sau, thông qua bản *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập*, kí hiệu VhV114¹, Viện NCHN. Đây là tác phẩm trích từ *Ngự chế thi tam tập*, được in riêng để phổ biến theo lệnh của vua Minh Mệnh nên hoàn toàn có cơ sở để bổ khuyết các bài thơ bị thiếu.

Ở tờ số 1, sau bài thơ đầu tiên: 夜深默坐對月作, (*Dạ thâm mặc tọa đối nguyệt tác*) có chú thích rằng: 以下癸巳三集卷二, dĩ hạ Quý tị tam tập quyển nhị (dưới đây là thơ ở quyển 2 *Ngự chế thi tam tập* năm Quý tị). Trên cơ sở đó chúng tôi bổ khuyết được 3 bài. Trong 3 bài này, chúng tôi bổ khuyết được hoàn chỉnh cả tiêu đề bài thơ và nội dung thơ. Trong bài 重五雜咏 (*Trùng ngũ tạp vịnh*), *Ngự chế thi tam tập* in 4 bài, còn *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập* chỉ in có 1 bài. Do đó trong 4 bài bị thiếu chỉ bổ khuyết được 1 bài. Như vậy, trong 14 bài bị mất chúng tôi tạm thời bổ khuyết được 3 bài sau đây:

夜深默坐對月作	Dạ thâm mặc tọa đối nguyệt tác
默坐問懷	Mặc tọa vấn hoài
重五雜咏(一首)	Trùng ngũ tạp vịnh (nhất thủ)

Quyển 3 được đánh số từ 1 đến 32, trong đó bị mất các tờ: 12, 15, 16, 18.

Trong quyển Mục lục 1 có ghi quyển 3 gồm 28 bài thơ. Tuy nhiên, phần chính văn quyển 3 lại mất 4 tờ, song số bài vẫn đủ 28, tuy nhiên nội dung của các bài thơ thuộc các tờ 12, 15, 16, 18 bị thiếu. Nguyên nhân là vì những bài thơ thường có chú thích rất dài của tác giả phía sau bài thơ hoặc là ngay trong từng câu thơ. Vì vậy, tên bài thơ đủ nhưng nội dung lại bị khuyết.

Số bài thơ	
Quyển 3 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
28	28

Quyển 4 được đánh số từ 1 đến 34, bị mất các tờ: 5, 6, 7, 8, 17, 27.

Theo quyển Mục lục 1 thì quyển 4 có 39 bài thơ, nhưng thực tế quyển 4 chỉ còn lại 36 bài, tức thiếu 3 bài và một phần nội dung của các bài nằm trong các tờ trên (có thể chép trong các tờ bị mất).

Số bài thơ	
Quyển 4 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
39	36

Các bài bị thiếu gồm:

月夜偶題	Nguyệt dạ ngẫu đề
幾暇信步過永芳軒軒前原有百鳥巢縱放禽鳥時命毀勿作今來此惟庭桂一株時送清香而無百鳥聒耳之聲迴憶勝前多矣因援筆成韻	Cơ Hạ tín bộ quá Vĩnh Phương hiên, hiên tiền nguyên hữu bách điều sào, túng phóng cầm điều, thời mệnh hủy vật tác. Kim lai thử, duy đình quế nhất chu thời tổng thanh hương nhi vô bách điều quát nhĩ chi thanh hồi ức thắng tiền đa hĩ. Nhân viện bút thành vận
雨 (九月十三日)	Vũ (cửu nguyệt thập tam nhật)

Quyển 5 được đánh số từ 1 đến 32, bị mất các tờ: 15, 16.

Theo quyển Mục lục 1 thì quyển 5 có 54 bài thơ, nhưng thực tế chỉ còn lại 51 bài, tức thiếu 3 bài (có thể chép trong các tờ bị mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 5 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
54	51

Các bài bị thiếu, gồm:

春日可愛	Xuân nhật khả ái
新春徐步御園即事	Tân xuân từ bộ ngự viên tức sự
怡然堂題壁	Di nhiên đường đề bích

Quyển 6 được đánh số từ 1 đến 30. Trong quyển 6 bị mất các tờ số: 19, 20, 25.

Theo quyển Mục lục 2 thì quyển 6 có 40 bài thơ. Tuy nhiên, thực tế chỉ còn 36 bài, tức thiếu 4 bài (có thể chép trong các tờ mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 6 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
40	36

Các bài bị thiếu, gồm:

喜晴 (三月二十三日)	Hỉ tình (tam nguyệt nhị thập tam nhật)
時在季春見芙蓉盛開復有咏	Thời tại quý xuân kiến phù dung thịnh khai phục hữu vịnh
於澄心榭釣得魚命官監捧獻聖母有紀	Ư Trùng Tâm tạ điều đắc ngư mệnh quan giám bưng hiến Thánh mẫu hữu kỉ
涼亭少坐即景	Lương đình thiểu tọa tức cảnh

Quyển 7 được đánh số từ 1 đến 31, bị mất các tờ số: 7, 8.

Theo quyển Mục lục 2 thì quyển 7 có 45 bài thơ. Tuy nhiên, thực tế quyển 7 chỉ còn lại 42 bài, tức thiếu 3 bài (có thể chép trong các tờ bị mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 7 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
45	42

Các bài bị thiếu gồm 3 bài sau đây:

復接諸地方大吏奏報秋成均在八九分以上仍作詩誌	Phục tiếp chư địa phương đại lại tấu báo thu thành quân tại bát cửu phân dĩ thượng nhữn tác thi chí
擬農夫樂歲詩即步宋陸游豐歲詩原韻	Nghĩ nông phu lạc tuế thi tức bộ Tống Lục Du phong tuế thi nguyên vận
茲據興安署撫鄭光卿奏報興安全省夏務收成十分豐稔詩誌以喜	Tư cứ Hưng Yên, Thự phủ Trịnh Quang Khanh tấu báo Hưng Yên toàn tỉnh hạ vụ thu thành thập phân phong nẫm thi chí dĩ hỉ

Quyển 8 còn các từ từ số 1 đến 31. Quyển 8 đủ số từ, tổng cộng là 55 bài thơ. Quyển Mục lục 2 ghi 55, chính văn đủ 55 bài.

Số bài thơ	
Quyển 8 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
55	55

Quyển 9 được đánh số từ 1 đến 32. Trong quyển 9 bị mất các từ: 3, 4, 7.

Theo quyển Mục lục 2 thì quyển 9 có 43 bài thơ, thực tế chỉ còn 40 bài, thiếu 3 bài (có lẽ là ở các từ bị mất trên).

Số bài thơ	
Quyển 9 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
43	40

Các bài bị thiếu gồm 3 bài sau đây:

去日大風驟雨潦水降實在京秋候之 常惟幸潦降稍晚穀盡登倉濁水速消 園廬無損爰成七字用誌一時	Khứ nhật đại phong, sậu vũ, lạo thủy giáng, thực tại Kinh thu hậu chi thường, duy hạnh lạo giáng sảo, văn cốc tận đặng thương trọc thủy tốc tiêu viên lư vô tổn. Viên thành thất tự dụng chí nhất thời
茲據興化巡撫吳輝璿奏報領兵裴文 道連次捷報內敘殺散土匪並收復諸 屯堡詩以誌喜	Tư cứ Hưng Hóa Tuần phủ Ngô Huy Tuyên tấu báo, Lãnh binh Bùi Văn Đạo liên thứ tiếp báo nội tự sát tán thổ phi, tịnh thu phục chư đồn bảo, thi dĩ chí hỉ
連日夜雨朝晴既利師行兼宜農作喜 成一首紀以七言	Liên nhật dạ vũ triều tình lợi sư hành kiêm nghi nông tác hỉ thành nhất thủ kí dĩ thất ngôn

Trong số các bài thơ bị mất này, chúng tôi đã bỏ khuyết được 1 bài thông qua bản *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phủ thi tập*, kí hiệu Vhv114, Viện NCHN.

連日夜雨朝晴既利師行兼宜農作喜成 一首紀以七言	Liên nhật dạ vũ triều tình lợi sư hành kiêm nghi nông tác hỉ thành nhất thủ kí dĩ thất ngôn
----------------------------	---

Quyển 10 được đánh số từ 1 đến 32, bị mất các tờ: 11, 23, 24, 27, 28.

Theo quyển Mục lục 2 thì quyển 10 có 47 bài thơ. Tuy nhiên, thực tế quyển 10 chỉ còn lại 37 bài, thiếu 10 bài (có thể chép trong các tờ đã mất nói trên).

Số bài thơ	
Quyển 10 (bản ở Viện NCHN)	
Ghi chép của quyển Mục lục	Thực tế chính văn
47	37

Các bài bị thiếu gồm 10 bài, tuy nhiên 2 bài ở quyển Mục lục 2, tờ 29, do văn bản bị mất chữ nên chúng tôi không đọc được tên bài thơ (xem phụ lục). Vì vậy, chúng tôi chỉ thống kê được 8 bài bị mất như sau:

本日據總統軍務武牢子謝光巨參贊阮進林胡保定連名由馬上馳奏官兵直抵雲中賊巢賊已四散奔潰正在搜捕首逆農文雲等詩以誌事	Bốn nhật cứ Tổng thống Quân vụ Võ Lao Tử, Tạ Quang Cự, Tham tán Nguyễn Tiến Lâm, Hồ Bảo Định, liên danh do mã thượng trì tâu, quan binh trực để vãn trung tặc sào tặc dĩ tứ tán bôn hội, chính tại sưu bổ thủ nghịch Nông Văn Vân đẳng thi dĩ chí sự
初八日至茲風雨連綿已週六日日增寒冷萬物非宜刻切祈晴俾資煦育	Sơ bát nhật chí tư phong vũ liên miên, dĩ chu lục nhật nhật tăng hàn lãnh, vạn vật phi nghi khắc thiết kì tình tỉ tư hú dục
微晴 (十二月十四日)	Vi tình (thập nhị nguyệt thập tứ nhật)
齋居默坐偶咏 (二截)	Trai cư mặc tọa ngẫu vịnh nhị tiết (2 bài)
本月十五日恭詣世廟行袷饗禮禮成敬述	Bốn nguyệt thập ngũ nhật cung nghệ Thế Miếu hành hợp hưởng lễ, lễ thành kính thuật
十二月十九日恭遇皇考忌辰詣奉先殿祭奠禮成悲述	Thập nhị nguyệt thập cửu nhật, cung nghệ Hoàng khảo kị thìn nghệ Phụng Tiên điện tế diện lễ thành bi thuật
祈晴	Kì tình

Trong số các bài thơ bị mất này, chúng tôi bổ khuyết được 1 bài thông qua bản *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập*, kí hiệu Vhv114, Viện NCHN.

本日據總統軍務武牢子謝光巨參贊阮進 林胡保定連名由馬上馳奏官兵直抵雲中 賊巢賊已四散奔潰正在搜捕首逆農文雲 等詩以誌事	Bốn nhật cứ Tổng thống Quân vụ Võ Lao Tử, Tạ Quang Cự, Tham tán Nguyễn Tiến Lâm, Hồ Bảo Định, liên danh do mã thượng trì tấu, quan binh trực đề vân trung tặc sào tặc dĩ tứ tán bôn hội, chính tại sưu bổ thủ nghịch Nông Văn Vân đẳng thi dĩ chí sự
--	---

3. Nhận xét và đề xuất

Việc nghiên cứu văn bản học đối với văn bản *Ngự chế thi tam tập* của vua Minh Mệnh góp phần chỉnh lí văn bản cho chính xác trước khi công bố nội dung thơ ngự chế. Thông qua việc thống kê có thể bổ khuyết các tờ, các bài thơ bị mất để có con số chính xác về số lượng thơ ngự chế hiện còn của văn bản này.

Bảng thống kê dưới đây cho thấy số tờ bị mất là 47 tờ, mất nhiều nhất là quyển 2, 11 tờ.

Bảng thống kê các tờ bị mất trong các quyển

ML1	ML2	Q1	Q2	Q3	Q4	Q5	Q6	Q7	Q8	Q9	Q10	Tổng
4	0	7	11	4	6	2	3	2	0	3	5	47

Tương ứng với các tờ bị mất là số lượng bài thơ cũng mất theo tỉ lệ thuận. Bảng thống kê dưới đây cho thấy tổng số bài thơ bị mất là 56 bài, trong đó, quyển 1 mất nhiều nhất là 16 bài.

Bảng thống kê số lượng các bài thơ bị mất trong các quyển của Ngự chế thi tam tập

Số bài thơ										
Q1	Q2	Q3	Q4	Q5	Q6	Q7	Q8	Q9	Q10	Tổng
16	14	0	3	3	4	3	0	3	10	56

Sau khi đối chiếu từng quyển, số bài thơ chép theo mục lục, số bài thực tế trong từng quyển, số lượng các bài thơ bị mất, chúng tôi thu được kết quả như ở bảng thống kê sau đây:

Bảng thống kê số bài thơ theo ghi chép của Mục lục, chính văn và số bài thiếu

Stt	Quyển số	Số bài thơ theo mục lục	Số bài thơ theo thực tế phần chính văn	Số bài bị thiếu
1	卷一	62	46	16
2	卷二	40	26	14
3	卷三	28	28	0
4	卷四	39	36	3
5	卷五	54	51	3
6	卷六	40	36	4
7	卷七	45	42	3
8	卷八	55	55	0
9	卷九	43	40	3
10	卷十	47	37	10
Tổng cộng		453	397	56

Trong 56 bài thơ bị mất, tạm thời chúng tôi mới bổ khuyết được 4 bài thông qua tác phẩm *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập* khắc in thơ của vua Minh Mệnh, trong đó 3 bài ở quyển 2, 1 bài ở quyển 10. Như vậy, còn 52 bài vẫn chưa thể bổ khuyết.

Những kết quả trên đây sẽ là tiền đề để chúng tôi tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm văn bản này và bổ khuyết các bài thơ bị mất trong các nghiên cứu tiếp theo.

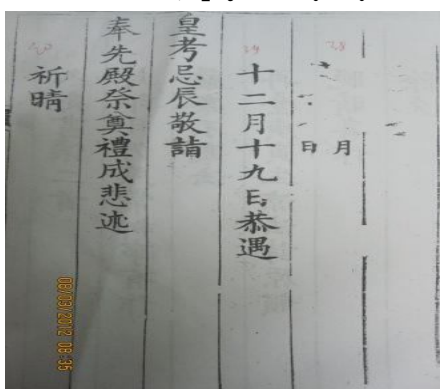
¹ *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập*, kí hiệu Vh114, Viện NCHN. Sách in ván gỗ, giấy Vũ Di (26x16), 61 tờ, tờ 2 trang, trang 6 dòng, dòng 16 chữ, khắc in rõ. Đây là tập thơ của vua Minh Mệnh, gồm 39 bài, làm trong dịp đàn áp các cuộc khởi nghĩa ở Bắc Kì: Lê Duy Lương, Nông Văn Vân... Những bài thơ này được in trong *Minh Mệnh ngự chế thi tập* và trong quyển thủ sách 欽定勦平兩圻逆匪方略正編 *Khâm định tiểu bình lưỡng kì nghịch phi phương lược chính biên*, sau đem in riêng để phổ biến. Đầu sách có tờ mặt, trang trước đề tên sách như trên, trang sau có 2 dấu đồ vuông, mỗi dấu có 4 chữ: 1. 體天行健 *Thể thiên hành kiện*; 2. 明命宸翰 *Minh Mệnh thần hàn*. Mục lục 8 tờ, sau cùng có bài bạt của Nội các, kí tên Hà Tông Quyền và Hoàng Quýnh, đề năm Minh Mệnh thứ 16 (1835).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Minh Mệnh, *Ngự chế thi tam tập*, kí hiệu Vhv 68/1-5, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
2. Minh Mệnh, *Ngự chế thi tứ tập* (Bài biểu dâng sách), kí hiệu H82/1, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV.
3. Minh Mệnh, *Ngự chế tiểu bình Bắc kì nghịch phi thi tập*, kí hiệu Vhv114, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
4. *Quốc thư thủ sách*, kí hiệu A.2601, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

PHỤ LỤC

Tờ số 29 a, quyển Mục lục 2



Hai bài thơ ở cột 1 và 2 nhìn từ phải qua trái, văn bản bị mất chữ không thể đọc được tên bài thơ

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 17-02-2014; ngày phản biện đánh giá: 28-4-2014;
ngày chấp nhận đăng: 14-7-2014)